

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHƯỚC LONG**
Số: 11/NQ-HĐND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Phước Long, ngày 05 tháng 7 năm 2021

NGHỊ QUYẾT
Về ban hành Nội quy các kỳ họp của Hội đồng nhân dân thị xã
Phước Long khóa IV, nhiệm kỳ 2021 - 2026

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THỊ XÃ PHƯỚC LONG
KHOÁ IV, KỲ HỌP THỨ NHẤT

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20/11/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 629/2019/UBTVQH14 ngày 30/01/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV về hướng dẫn một số hoạt động của HĐND;

Xét Tờ trình số 09/TTr-HĐND ngày 14/6/2021 của Thường trực Hội đồng nhân dân thị xã; Báo cáo thẩm tra số 07/BC-HĐND-BPC ngày 29/6/2021 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân và ý kiến của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Nội quy các kỳ họp của Hội đồng nhân dân thị xã Phước Long khóa IV, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Điều 2. Thường trực Hội đồng nhân dân thị xã, 02 Ban của Hội đồng nhân dân thị xã, Ủy ban nhân dân thị xã, các đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã và các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm đảm bảo việc tổ chức thực hiện.

Giao các vị đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thị xã Phước Long khóa IV, kỳ họp thứ nhất thông qua ngày 06 tháng 07 năm 2021 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT HĐND, UBND tỉnh Bình Phước;
- ĐB HĐND tỉnh bầu tại TX P.Long;
- TT TU, HĐND, UBND, MTTQ thị xã;
- ĐB.HĐND, TV.UBND thị xã;
- Các CQ, BN, ĐT thị xã;
- TT. HĐND, UBND xã, phường;
- LĐVP, CVVP;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH

Lê Thanh Sơn

NỘI QUY

**Các kỳ họp của Hội đồng nhân dân thị xã Phước Long
khóa IV, nhiệm kỳ 2021 - 2026**

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 11../NQ-HĐND ngày 05 tháng 7 năm 2021
của Hội đồng nhân dân thị xã Phước Long)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Kỳ họp Hội đồng nhân dân thị xã Phước Long

Kỳ họp Hội đồng nhân dân thị xã là hình thức hoạt động chủ yếu của Hội đồng nhân dân thị xã. Tại kỳ họp, Hội đồng nhân dân thị xã thảo luận và ra nghị quyết về các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Khai mạc, bế mạc kỳ họp của Hội đồng nhân dân thị xã

1. Hội đồng nhân dân thị xã họp mỗi năm ít nhất hai kỳ gồm: kỳ họp giữa năm và kỳ họp cuối năm; trong trường hợp cần thiết (nếu có) Hội đồng nhân dân thị xã có thể tổ chức kỳ họp chuyên đề.

2. Hội đồng nhân dân thị xã quyết định kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ vào kỳ họp thứ nhất của Hội đồng nhân dân thị xã đối với năm bắt đầu nhiệm kỳ và vào kỳ họp cuối cùng của năm trước đó đối với các năm tiếp theo của nhiệm kỳ theo đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân thị xã.

3. Hội đồng nhân dân thị xã họp chuyên đề khi Thường trực Hội đồng nhân dân thị xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã hoặc ít nhất một phần ba tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã yêu cầu.

4. Hội đồng nhân dân thị xã họp công khai. Trong trường hợp cần thiết, theo đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân thị xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã hoặc yêu cầu của ít nhất một phần ba tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã thì Hội đồng nhân dân quyết định họp kín.

5. Kỳ họp Hội đồng nhân dân thị xã được tiến hành khi có ít nhất hai phần ba tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã tham gia.

6. Ngày khai mạc kỳ họp thứ nhất của mỗi khóa Hội đồng nhân dân do Chủ tịch Hội đồng nhân dân thị xã khóa trước quyết định triệu tập chậm nhất là 45 ngày kể từ ngày bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân; Ngày khai mạc kỳ họp cuối nhiệm kỳ và kỳ họp chuyên đề của Hội đồng nhân dân thị xã do Thường trực Hội đồng nhân dân thị xã quyết định; Chủ tịch Hội đồng nhân dân thị xã khai mạc và bế mạc

kỳ họp. Tại kỳ họp thứ nhất của mỗi khóa Hội đồng nhân dân thị xã, Chủ tịch Hội đồng nhân dân thị xã khóa trước khai mạc kỳ họp.

7. Trước khi Chủ tịch Hội đồng nhân dân thị xã khai mạc và sau khi Chủ tịch Hội đồng nhân dân thị xã bế mạc kỳ họp, Hội đồng nhân dân thị xã làm lễ chào cờ.

Điều 3. Chủ tọa kỳ họp Hội đồng nhân dân thị xã

Thường trực Hội đồng nhân dân thị xã chủ tọa kỳ họp Hội đồng nhân dân thị xã, bảo đảm để kỳ họp được tiến hành dân chủ, đúng pháp luật, đạt hiệu quả cao theo đúng chương trình đã được Hội đồng nhân dân thị xã thông qua, bảo đảm để Hội đồng nhân dân thị xã thực hiện đầy đủ nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của Luật.

Điều 4. Trách nhiệm của đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã

1. Đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã có trách nhiệm tham dự đầy đủ các kỳ họp, phiên họp của Hội đồng nhân dân thị xã, tham gia thảo luận và biểu quyết các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân thị xã.

2. Đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã không tham dự kỳ họp, phiên họp thì phải có lý do và báo cáo trước với Chủ tịch Hội đồng nhân dân thị xã. Trường hợp đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã không tham dự các kỳ họp liên tục trong 01 năm mà không có lý do thì Thường trực Hội đồng nhân dân thị xã phải báo cáo Hội đồng nhân dân thị xã để xem xét bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân đó. Danh sách đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã không tham dự kỳ họp Hội đồng nhân dân thị xã được ghi vào biên bản kỳ họp Hội đồng nhân dân thị xã. Danh sách đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã vắng mặt phiên họp được ghi vào biên bản phiên họp.

3. Khi dự kỳ họp Hội đồng nhân dân thị xã, đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã phải đeo phù hiệu đại biểu và sử dụng trang phục theo quy định.

4. Đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã có trách nhiệm thực hiện quy định về sử dụng, bảo quản tài liệu trong kỳ họp; không được tiết lộ nội dung tài liệu mật, nội dung các phiên họp kín của Hội đồng nhân dân thị xã.

Chương II KỲ HỌP HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THỊ XÃ

Điều 5. Chương trình kỳ họp Hội đồng nhân dân thị xã

1. Căn cứ vào nghị quyết của Hội đồng nhân dân thị xã, theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Chánh án Tòa án nhân dân, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã, Thường trực Hội đồng nhân dân thị xã dự kiến chương trình kỳ họp Hội đồng nhân dân thị xã.

Chương trình kỳ họp thứ nhất của Hội đồng nhân dân thị xã khóa mới do Thường trực Hội đồng nhân dân khóa trước dự kiến. Các Ban của Hội đồng nhân dân khóa trước thẩm tra các nội dung trong dự kiến chương trình kỳ họp thứ nhất của Hội đồng nhân dân khóa mới, báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân khóa trước để xem xét tại kỳ họp thứ nhất của Hội đồng nhân dân khóa mới.

Hội đồng nhân dân thị xã quyết định chương trình kỳ họp. Trong trường hợp cần thiết, theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã, Chánh án Tòa án nhân dân thị xã, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thị xã, các Ban của Hội đồng nhân dân thị xã và đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã, Hội đồng nhân dân thị xã quyết định sửa đổi, bổ sung chương trình kỳ họp đã được thông qua.

2. Dự kiến chương trình kỳ họp của Hội đồng nhân dân thị xã được gửi đến đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã chậm nhất 20 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp đối với kỳ họp thường lệ, 07 ngày đối với kỳ họp chuyên đề.

3. Chương trình kỳ họp của Hội đồng nhân dân thị xã do Hội đồng nhân dân thị xã xem xét, thông qua tại kỳ họp theo trình tự sau:

a) Thường trực Hội đồng nhân dân thị xã trình bày dự kiến chương trình kỳ họp trước Hội đồng nhân dân thị xã;

b) Đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã thảo luận, cho ý kiến về dự kiến chương trình kỳ họp;

c) Chủ tịch Hội đồng nhân dân thị xã kết luận;

d) Hội đồng nhân dân thị xã biểu quyết thông qua dự kiến chương trình kỳ họp bằng hình thức giơ tay.

4. Chương trình kỳ họp, việc sửa đổi, bổ sung chương trình kỳ họp của Hội đồng nhân dân thị xã phải được quá nửa tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã biểu quyết tán thành mới có giá trị thực hiện.

5. Trường hợp cần thiết, điều chỉnh thời gian thực hiện nội dung trong chương trình kỳ họp đã được thông qua thì Thường trực Hội đồng nhân dân thị xã quyết định và báo cáo Hội đồng nhân dân thị xã.

6. Giấy triệu tập kỳ họp và dự kiến chương trình kỳ họp được thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng thị xã (Đài truyền thanh thị xã, trang thông tin điện tử thị xã) chậm nhất là 10 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp thường lệ và chậm nhất là 03 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp chuyên đề.

Điều 6. Khách mời tham dự kỳ họp của Hội đồng nhân dân thị xã

1. Đại diện Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh bầu tại thị xã Phước Long được mời tham dự kỳ họp Hội đồng nhân dân thị xã;

2. Thành viên Ủy ban nhân dân, Chánh án Tòa án nhân dân, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thị xã không phải là đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã được mời tham dự các kỳ họp Hội đồng nhân dân; có trách nhiệm tham dự các phiên họp toàn thể của Hội đồng nhân dân khi thảo luận về những vấn đề có liên quan đến ngành, lĩnh vực mà mình phụ trách. Người được mời tham dự kỳ họp Hội đồng nhân dân được phát biểu ý kiến về vấn đề thuộc ngành, lĩnh vực mà mình phụ trách nếu được chủ tọa phiên họp đồng ý hoặc có trách nhiệm phát biểu ý kiến theo yêu cầu của Hội đồng nhân dân hoặc chủ tọa phiên họp.

3. Đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội được mời tham dự các phiên họp công khai của Hội đồng nhân dân khi bàn về các vấn đề có liên quan.

4. Đại diện đơn vị vũ trang nhân dân, tổ chức xã hội, tổ chức kinh tế, cơ quan báo chí, truyền thanh và công dân có thể được tham dự các phiên họp công khai của Hội đồng nhân dân thị xã.

5. Danh sách khách mời, chế độ sử dụng tài liệu và vị trí chỗ ngồi của người được mời tham dự kỳ họp do Thường trực Hội đồng nhân dân thị xã quyết định trên cơ sở xem xét đề nghị của Chánh Văn phòng Cấp ủy - Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thị xã.

Điều 7. Tài liệu phục vụ kỳ họp của Hội đồng nhân dân thị xã

1. Tài liệu kỳ họp gồm tài liệu thuộc hồ sơ của các dự thảo nghị quyết, đề án theo quy định của pháp luật và các tờ trình, báo cáo khác thuộc nội dung của kỳ họp.

2. Hình thức lưu hành tài liệu phục vụ tại kỳ họp của Hội đồng nhân dân thị xã là bản điện tử hoặc bản giấy theo quy định tại Điều 124, Điều 125 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

3. Tài liệu phục vụ kỳ họp được gửi đến Thường trực Hội đồng nhân dân thị xã thông qua Văn phòng Cấp ủy - Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân để gửi đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã chậm nhất là 05 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Điều 8. Chế độ thông tin về kỳ họp của Hội đồng nhân dân thị xã

1. Văn phòng Cấp ủy - Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thị xã có trách nhiệm cung cấp thông tin về chương trình, nội dung kỳ họp của Hội đồng nhân dân thị xã, hoạt động của Hội đồng nhân dân thị xã tại kỳ họp; cung cấp thông tin về nội dung, chương trình và thời gian tổ chức kỳ họp, phiên khai mạc, phiên bế mạc kỳ họp Hội đồng nhân dân thị xã, phiên chất vấn và trả lời chất vấn trên các phương tiện thông tin đại chúng của thị xã.

2. Đại diện cơ quan báo chí, truyền thanh được tạo điều kiện thuận lợi để tham dự, đưa tin về các phiên họp công khai tại kỳ họp của Hội đồng nhân dân thị

xã và bảo đảm việc đưa tin chính xác, khách quan theo quy định của pháp luật về lĩnh vực báo chí.

Chương III

PHIÊN HỌP TẠI KỲ HỌP HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THỊ XÃ

Điều 9. Hình thức làm việc tại kỳ họp của Hội đồng nhân dân thị xã

1. Hội đồng nhân dân thị xã thảo luận và quyết định các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của mình trong chương trình kỳ họp đã được thông qua.

Tại kỳ họp, khi cần thiết, Chủ tọa kỳ họp có thể mời các Tổ trưởng Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân, Trưởng ban, Phó Trưởng ban của Hội đồng nhân dân thị xã và các thành viên khác có liên quan trao đổi những vấn đề cần thiết để trình Hội đồng nhân dân thị xã xem xét, quyết định.

2. Các phiên họp tại kỳ họp của Hội đồng nhân dân thị xã được tiến hành công khai, trừ trường hợp Hội đồng nhân dân thị xã quyết định họp kín.

3. Thời gian tiến hành các phiên họp tại kỳ họp của Hội đồng nhân dân thị xã do Hội đồng nhân dân thị xã quyết định và được ghi trong chương trình kỳ họp của Hội đồng nhân dân thị xã.

4. Chủ tọa các phiên họp tại kỳ họp của Hội đồng nhân dân thị xã có trách nhiệm điều hành phiên họp theo đúng nguyên tắc, trình tự, thủ tục quy định tại Nội quy các kỳ họp của Hội đồng nhân dân thị xã và các quy định khác của pháp luật có liên quan; bảo đảm thực hiện đúng chương trình kỳ họp đã được Hội đồng nhân dân thị xã thông qua.

Điều 10. Phiên họp toàn thể của Hội đồng nhân dân thị xã

1. Hội đồng nhân dân thị xã nghe các cơ quan liên quan trình bày các báo cáo, đề án, dự thảo nghị quyết,...; thảo luận và quyết định các vấn đề trong chương trình kỳ họp tại phiên họp toàn thể.

Để tiết kiệm thời gian của kỳ họp, tại Hội nghị liên tịch trước kỳ họp giữa Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã và các ngành có liên quan sẽ thống nhất những văn bản trình bày tóm tắt hoặc không trình bày tại kỳ họp; văn bản gửi đại biểu tự nghiên cứu có giá trị pháp lý như văn bản trình bày tại kỳ họp.

2. Chủ tịch Hội đồng nhân dân thị xã khai mạc và bế mạc kỳ họp, chủ tọa phiên họp Hội đồng nhân dân, bảo đảm thực hiện chương trình kỳ họp và những quy định về kỳ họp Hội đồng nhân dân thị xã. Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân giúp Chủ tịch Hội đồng nhân dân trong việc điều hành phiên họp theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng nhân dân thị xã.

Điều 11. Thảo luận tại phiên họp toàn thể

1. Tại phiên họp toàn thể của Hội đồng nhân dân thị xã, Chủ tọa phiên họp điều hành việc thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã. Việc thảo luận được tiến hành như sau:

a) Đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã đăng ký phát biểu; Chủ tọa phiên họp mời từng đại biểu phát biểu;

b) Đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã phát biểu tập trung vào vấn đề đang thảo luận, không phát biểu quá 02 lần về cùng một vấn đề; thời gian phát biểu không quá 10 phút. Trường hợp Hội đồng nhân dân thị xã cần thảo luận thêm thì thời gian và số lần phát biểu do Chủ tọa phiên họp quyết định;

c) Trường hợp đại biểu Hội đồng nhân dân đã đăng ký mà chưa được phát biểu hoặc đã phát biểu nhưng chưa hết ý kiến do thời gian phát biểu đã hết thì ghi lại ý kiến của mình và gửi Thư ký phục vụ kỳ họp để tổng hợp.

2. Trong quá trình thảo luận, Chủ tọa kỳ họp có thể nêu những vấn đề còn có ý kiến khác nhau để Hội đồng nhân dân thị xã xem xét, quyết định. Khi cần thiết, Hội đồng nhân dân thị xã yêu cầu cơ quan hữu quan báo cáo giải trình về những vấn đề mà đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã quan tâm. Chủ tọa kỳ họp hoặc đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã có thể đề nghị kết thúc việc thảo luận; khi vấn đề được nêu ra để lấy biểu quyết thì việc thảo luận kết thúc.

3. Các nội dung thảo luận được ghi vào biên bản phiên họp Hội đồng nhân dân.

Điều 12. Chất vấn tại phiên họp toàn thể

1. Đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã có quyền chất vấn Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Ủy viên Ủy ban nhân dân, Chánh án Tòa án nhân dân, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thị xã. Người bị chất vấn phải trả lời về những vấn đề mà đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã chất vấn.

2. Trong thời gian Hội đồng nhân dân thị xã họp, đại biểu Hội đồng nhân dân gửi chất vấn đến Thường trực Hội đồng nhân dân thị xã. Người bị chất vấn phải trả lời trước Hội đồng nhân dân tại kỳ họp. Trong trường hợp cần điều tra, xác minh thì Hội đồng nhân dân có thể quyết định cho trả lời tại kỳ họp sau của Hội đồng nhân dân hoặc cho trả lời bằng văn bản gửi đến đại biểu đã chất vấn và Thường trực Hội đồng nhân dân thị xã.

3. Trong thời gian giữa hai kỳ họp Hội đồng nhân dân, chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân được gửi đến Thường trực Hội đồng nhân dân thị xã để chuyển đến người bị chất vấn và quyết định thời hạn trả lời chất vấn.

4. Mỗi lần chất vấn, đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã nêu vấn đề chất vấn không quá 02 phút. Người bị chất vấn trả lời chất vấn của một đại biểu không quá 05 phút.

Trường hợp cần thiết, Chủ tọa quyết định việc kéo dài thời gian trả lời chất vấn hoặc yêu cầu người có trách nhiệm liên quan trả lời, làm rõ nội dung chất vấn.

5. Chủ tọa có quyền nhắc nhở trong trường hợp đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã nêu chất vấn không đúng nội dung phiên chất vấn hoặc quá thời gian quy định, người bị chất vấn trả lời không đúng trọng tâm chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã hoặc quá thời gian quy định.

Điều 13. Biểu quyết tại phiên họp toàn thể

1. Hội đồng nhân dân thị xã quyết định các vấn đề tại phiên họp toàn thể bằng hình thức biểu quyết. Đại biểu Hội đồng nhân dân có quyền biểu quyết tán thành, không tán thành hoặc không biểu quyết. Đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã không được biểu quyết thay cho đại biểu Hội đồng nhân dân khác.

2. Hội đồng nhân dân thị xã quyết định áp dụng một trong các hình thức biểu quyết công khai hoặc bỏ phiếu kín.

3. Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thị xã được thông qua khi có quá nửa tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã biểu quyết tán thành; riêng nghị quyết về bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân được thông qua khi có ít nhất hai phần ba tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã biểu quyết tán thành.

Điều 14. Biên bản kỳ họp của Hội đồng nhân dân thị xã

1. Kỳ họp của Hội đồng nhân dân thị xã và các phiên họp tại kỳ họp của Hội đồng nhân dân thị xã phải được ghi biên bản. Thư ký phục vụ kỳ họp của Hội đồng nhân dân thị xã giúp Hội đồng nhân dân thị xã ghi biên bản kỳ họp.

2. Biên bản kỳ họp Hội đồng nhân dân thị xã phải được ghi đầy đủ những ý kiến phát biểu, kết luận, kết quả biểu quyết của Hội đồng nhân dân thị xã tại phiên họp và những ý kiến bằng văn bản của đại biểu.

3. Biên bản kỳ họp của Hội đồng nhân dân thị xã do Chủ tịch Hội đồng nhân dân thị xã hoặc Chủ tọa kỳ họp ký tên. Biên bản cuộc họp Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã do Tổ trưởng và thư ký của Tổ ký tên.

Điều 15. Bảo đảm trật tự tại kỳ họp của Hội đồng nhân dân thị xã

Các đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã và khách mời tham dự kỳ họp của Hội đồng nhân dân thị xã có trách nhiệm giữ trật tự, tuân thủ các quy định về trình tự, thủ tục tiến hành các phiên họp tại kỳ họp của Hội đồng nhân dân thị xã; sử dụng ngôn ngữ, cử chỉ lịch sự, không tự do đi lại, không sử dụng điện thoại di động trong phòng họp; tôn trọng các đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã, các cá nhân khác, các cơ quan, tổ chức tại phiên họp.

Điều 16. Lưu trữ tài liệu kỳ họp

Nghị quyết, văn bản, các tài liệu khác của mỗi kỳ họp Hội đồng nhân dân thị xã được lưu trữ theo quy định của pháp luật về lưu trữ.

Chương IV QUYẾT ĐỊNH CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

Điều 17. Ban Kiểm phiếu

1. Hội đồng nhân dân thị xã bầu Ban kiểm phiếu để giúp Hội đồng nhân dân thị xã thực hiện việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm, lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm; Ban kiểm phiếu có từ 3 đến 7 thành viên gồm Trưởng ban và các Ủy viên là đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã bằng hình thức biểu quyết công khai theo giới thiệu của Chủ tọa kỳ họp.

Thành viên của Ban kiểm phiếu không đồng thời là người có tên trong danh sách đề Hội đồng nhân dân thị xã bầu các chức danh thuộc thẩm quyền. Trưởng họp thành viên của Ban kiểm phiếu ứng cử hoặc được giới thiệu ứng cử để bầu giữ một trong các chức vụ Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Trưởng ban, Phó trưởng ban Hội đồng nhân dân; Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các Ủy viên Ủy ban nhân dân thị xã; Hội thẩm nhân dân hoặc là người mà Hội đồng nhân dân thị xã đưa ra lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm thì Chủ tọa kỳ họp đề nghị thành viên đó rút khỏi Ban kiểm phiếu. Chủ tọa kỳ họp đề nghị Hội đồng nhân dân thị xã xem xét, quyết định việc bầu bổ sung thành viên của Ban kiểm phiếu.

2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ phổ biến, hướng dẫn thủ tục, trình tự bỏ phiếu, kiểm phiếu, công bố kết quả bầu cử và kết quả việc lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm. Trưởng ban kiểm phiếu thay mặt Ban kiểm phiếu báo cáo Hội đồng nhân dân thị xã kết quả bỏ phiếu tại kỳ họp. Ban kiểm phiếu xác định kết quả bầu cử theo nguyên tắc sau:

a) Người được quá nửa số phiếu bầu hợp lệ so với tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã và được nhiều phiếu hơn thì trúng cử;

b) Trong trường hợp cùng một chức vụ mà nhiều người được số phiếu ngang nhau và đạt quá nửa số phiếu so với tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã thì Hội đồng nhân dân thị xã bầu lại chức vụ này trong số những người được số phiếu ngang nhau. Trong số những người được bầu lại, người được số phiếu nhiều hơn là người trúng cử; nếu bầu lại mà nhiều người vẫn được số phiếu ngang nhau thì người nhiều tuổi hơn là người trúng cử;

c) Việc miễn nhiệm phải được quá nửa tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã biểu quyết tán thành;

d) Việc bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã phải được ít nhất hai phần ba tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã biểu quyết tán thành.

3. Ban kiểm phiếu hết nhiệm vụ sau khi việc bầu, lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm đã hoàn thành.

4. Tại một kỳ họp Hội đồng nhân dân phải tiến hành bỏ phiếu kín nhiều lần, Hội đồng nhân dân thị xã có thể quyết định việc Ban kiểm phiếu đã được thành lập trong lần bỏ phiếu trước tiếp tục làm việc trong các lần bỏ phiếu tiếp theo.

Điều 18. Hồ sơ trình Hội đồng nhân dân thị xã quyết định về nhân sự

1. Tại kỳ họp thứ nhất, hồ sơ trình Hội đồng nhân dân thị xã về người được giới thiệu vào các chức danh để Hội đồng nhân dân thị xã bầu được quy định tại Điều 83 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và văn bản khác có liên quan.

2. Trong nhiệm kỳ, hồ sơ trình Hội đồng nhân dân thị xã về người được giới thiệu vào các chức danh để Hội đồng nhân dân thị xã bầu bổ sung bao gồm:

- a) Tờ trình của cơ quan, người có thẩm quyền trình;
- b) Hồ sơ về người được giới thiệu vào các chức danh để Hội đồng nhân dân thị xã bầu;

3. Hồ sơ trình Hội đồng nhân dân thị xã miễn nhiệm, bãi nhiệm; cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã gồm tờ trình của cơ quan, cá nhân có thẩm quyền trình.

Điều 19. Bầu các chức danh của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Hội thẩm nhân dân của Tòa án nhân dân thị xã Phước Long

Tại kỳ họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân thị xã bầu các chức danh theo trình tự quy định tại Điều 83 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và Hướng dẫn số 883/HD-UBTVQH14 ngày 02/6/2021 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc hướng dẫn một số nội dung tổ chức kỳ họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Trong nhiệm kỳ, trường hợp cần thiết Hội đồng nhân dân thị xã có thể bầu bổ sung các chức danh của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân theo quy định tại Điều 83 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015.

Điều 20. Miễn nhiệm, bãi nhiệm người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân thị xã bầu

1. Hội đồng nhân dân thị xã miễn nhiệm người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân thị xã bầu trong các trường hợp: từ chức, được cơ quan có thẩm quyền bố trí công việc khác mà không thuộc diện điều động theo quy định tại khoản 1 Điều 124 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; được cơ quan có thẩm quyền

quyết định nghỉ chế độ hưu trí, thôi việc; không được tín nhiệm theo quy định tại khoản 3 Điều 89 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015.

2. Hội đồng nhân dân thị xã bãi nhiệm người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân thị xã bầu trong các trường hợp: bị kết tội bằng bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật của Tòa án; có hành vi vi phạm pháp luật hoặc không thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao mà chưa đến mức kỷ luật cách chức nhưng cần phải bãi nhiệm.

Điều 21. Trình tự, thủ tục miễn nhiệm, bãi nhiệm người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân thị xã bầu

1. Hội đồng nhân dân thị xã miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân; Trưởng ban, Phó Trưởng ban Hội đồng nhân dân theo trình tự sau:

a) Thường trực Hội đồng nhân dân thị xã lập tờ trình (kèm theo dự thảo nghị quyết) đề nghị Hội đồng nhân dân thị xã xem xét, quyết định việc miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Trưởng ban, Phó Trưởng ban Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

b) Hội đồng nhân dân thị xã xem xét tờ trình đề nghị miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Trưởng ban, Phó Trưởng ban Hội đồng nhân dân.

c) Việc miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Trưởng ban, Phó Trưởng ban Hội đồng nhân dân ban bằng hình thức biểu quyết công khai hoặc bỏ phiếu kín do Hội đồng nhân dân thị xã quyết định. Trường hợp thực hiện việc miễn nhiệm, bãi nhiệm bằng hình thức bỏ phiếu kín thì thành lập Ban kiểm phiếu.

d) Hội đồng nhân dân thị xã biểu quyết và thông qua nghị quyết về miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Trưởng ban, Phó Trưởng ban Hội đồng nhân dân.

2. Hội đồng nhân dân thị xã miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân và Ủy viên Ủy ban nhân dân thị xã theo trình tự sau:

a) Chủ tịch Hội đồng nhân dân thị xã lập tờ trình (kèm theo dự thảo nghị quyết) đề nghị Hội đồng nhân dân thị xã xem xét, quyết định việc miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Ủy ban nhân dân; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã lập tờ trình đề nghị Hội đồng nhân dân thị xã xem xét, quyết định việc miễn nhiệm, bãi nhiệm Phó Chủ tịch và Ủy viên Ủy ban nhân dân tại kỳ họp;

b) Hội đồng nhân dân thị xã xem xét tờ trình đề nghị miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân và Ủy viên Ủy ban nhân dân thị xã;

c) Việc miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân và Ủy viên Ủy ban nhân dân thị xã bằng hình thức biểu quyết công khai hoặc bỏ phiếu kín do Hội đồng nhân dân thị xã quyết định. Trường hợp thực hiện việc miễn nhiệm, bãi nhiệm bằng hình thức bỏ phiếu kín thì thành lập Ban kiểm phiếu.

d) Hội đồng nhân dân thị xã biểu quyết và thông qua nghị quyết về miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân và Ủy viên Ủy ban nhân dân thị xã.

Thành phần và việc bầu Ban kiểm phiếu thực hiện miễn nhiệm, bãi nhiệm người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân thị xã bầu tương tự như bầu các chức danh này;

3. Hội đồng nhân dân thị xã miễn nhiệm, bãi nhiệm Hội thẩm nhân dân của Tòa án nhân dân thị xã trong trường hợp: Hội thẩm có thể được miễn nhiệm vì lý do sức khỏe hoặc lý do chính đáng khác; Bị bãi nhiệm khi có vi phạm về phẩm chất đạo đức hoặc có hành vi vi phạm pháp luật không còn xứng đáng làm Hội thẩm (theo Điều 90 Luật Tổ chức Tòa án nhân dân năm 2014). Việc miễn nhiệm, bãi nhiệm Hội thẩm nhân dân của Tòa án nhân dân thị xã được thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 86 của Luật Tổ chức Tòa án nhân dân năm 2014 như sau:

a) Chánh án Tòa án nhân dân thị xã sau khi thống nhất với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã đề nghị Hội đồng nhân dân thị xã miễn nhiệm, bãi nhiệm Hội thẩm nhân dân;

b) Thường trực Hội đồng nhân dân thị xã lập tờ trình (kèm theo dự thảo nghị quyết) đề nghị Hội đồng nhân dân thị xã xem xét, quyết định việc miễn nhiệm, bãi nhiệm Hội thẩm nhân dân tại kỳ họp;

c) Hội đồng nhân dân thị xã xem xét tờ trình đề nghị miễn nhiệm, bãi nhiệm Hội thẩm nhân dân;

d) Việc miễn nhiệm, bãi nhiệm Hội thẩm nhân dân bằng hình thức biểu quyết công khai hoặc bỏ phiếu kín do Hội đồng nhân dân thị xã quyết định. Trường hợp thực hiện việc miễn nhiệm, bãi nhiệm bằng hình thức bỏ phiếu kín thì thành lập Ban kiểm phiếu. Thành phần Ban kiểm phiếu và việc bầu Ban kiểm phiếu thực hiện tương tự như bầu chức danh này;

đ) Hội đồng nhân dân thị xã biểu quyết và thông qua nghị quyết về miễn nhiệm, bãi nhiệm Hội thẩm nhân dân của Tòa án nhân dân thị xã.

Điều 22. Cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã

1. Trong nhiệm kỳ, nếu đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã không còn công tác và không cư trú tại đơn vị hành chính mà mình đang là đại biểu thì phải xin thôi làm nhiệm vụ đại biểu. Đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã có thể đề nghị thôi làm nhiệm vụ đại biểu vì lý do sức khỏe hoặc vì lý do khác.

Việc chấp nhận đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã thôi làm nhiệm vụ đại biểu do Hội đồng nhân dân thị xã xem xét, quyết định.

2. Việc cho thôi làm nhiệm vụ của đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã được tiến hành theo trình tự sau:

a) Đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã gửi đơn xin thôi làm nhiệm vụ đại biểu đến Thường trực Hội đồng nhân dân thị xã;

b) Thường trực Hội đồng nhân dân thị xã trình Hội đồng nhân dân thị xã cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã.

Hội đồng nhân dân thị xã cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã bằng hình thức bỏ phiếu kín;

c) Hội đồng nhân dân thị xã thảo luận, biểu quyết thông qua nghị quyết về việc cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu của đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã.

Trước khi biểu quyết thông qua nghị quyết, đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã xin thôi làm nhiệm vụ đại biểu có thể phát biểu ý kiến.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân thị xã thông báo cho Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã, cử tri ở đơn vị bầu cử nơi đại biểu được bầu và đại biểu đó biết nghị quyết của Hội đồng nhân dân thị xã về việc cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu của đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã.

3. Đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã thôi làm nhiệm vụ đại biểu kể từ ngày Hội đồng nhân dân thị xã thông qua nghị quyết về việc cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu.

Điều 23. Bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã

1. Đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã không đáp ứng đủ các tiêu chuẩn của đại biểu Hội đồng nhân dân, không còn xứng đáng với sự tín nhiệm của Nhân dân thì bị Hội đồng nhân dân hoặc cử tri thị xã Phước Long bãi nhiệm.

2. Hội đồng nhân dân thị xã bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã theo trình tự sau:

a) Thường trực Hội đồng nhân dân thị xã trình Hội đồng nhân dân thị xã về việc bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã.

Hội đồng nhân dân thị xã bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã bằng hình thức bỏ phiếu kín;

b) Hội đồng nhân dân thị xã thảo luận, biểu quyết thông qua nghị quyết về việc bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã.

Trước khi biểu quyết thông qua nghị quyết, đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã bị đề nghị bãi nhiệm có thể phát biểu ý kiến.

3. Hội đồng nhân dân thị xã bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã thì việc bãi nhiệm phải được ít nhất hai phần ba tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã biểu quyết tán thành.

4. Thường trực Hội đồng nhân dân thị xã thông báo cho Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã, cử tri ở đơn vị bầu cử nơi đại biểu được bầu và người bị bãi nhiệm biết nghị quyết của Hội đồng nhân dân về việc bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã.

5. Trong trường hợp cử tri bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã thì theo đề nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã đưa ra đề cử tri bãi nhiệm. Việc bãi nhiệm được tiến hành theo trình tự do Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định.

Chương V

XEM XÉT, THÔNG QUA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT, BÁO CÁO, ĐỀ ÁN TRÌNH KỲ HỌP HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THỊ XÃ

Điều 24.

1. Đại diện cơ quan, tổ chức trình dự thảo nghị quyết, đề án, báo cáo thuyết trình trước Hội đồng nhân dân thị xã.

2. Đại diện Ban của Hội đồng nhân dân thị xã được giao thẩm tra dự thảo nghị quyết, đề án, báo cáo trình bày báo cáo thẩm tra (việc thẩm tra được quy định tại Điều 111 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Điều 59 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân và Điều 136 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015) trừ báo cáo của Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân thị xã.

3. Hội đồng nhân dân thị xã thảo luận. Trước khi thảo luận, Hội đồng nhân dân thị xã có thể tổ chức thảo luận ở Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân.

4. Trong quá trình thảo luận tại phiên họp toàn thể, chủ tọa có thể nêu những vấn đề còn có ý kiến khác nhau để Hội đồng nhân dân thị xã xem xét, quyết định. Khi xét thấy cần thiết, Hội đồng nhân dân thị xã yêu cầu cơ quan hữu quan báo cáo giải trình về những vấn đề mà đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã quan tâm.

5. Hội đồng nhân dân biểu quyết thông qua dự thảo nghị quyết, đề án, báo cáo bằng cách biểu quyết từng vấn đề, sau đó biểu quyết toàn bộ hoặc biểu quyết toàn bộ một lần.

Điều 25.

1. Đối với các dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án trình tại kỳ họp Hội đồng nhân dân thị xã, Ủy ban nhân dân thị xã có trách nhiệm chuẩn bị và chỉ đạo cơ quan tham mưu xây dựng dự thảo đúng trình tự thủ tục và gửi hồ sơ liên quan theo đúng thời gian quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015

để các Ban của Hội đồng nhân dân thị xã tiến hành thẩm tra trước khi trình Hội đồng nhân dân thị xã xem xét, quyết định.

2. Ban của Hội đồng nhân dân thị xã có quyền từ chối thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án nếu cơ quan trình không gửi hồ sơ đầy đủ, đúng trình tự thủ tục theo luật định, thời gian quy định và báo cáo lý do với Thường trực Hội đồng nhân dân thị xã.

Điều 26.

Hội đồng nhân dân thị xã xem xét, thông qua dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án do Thường trực Hội đồng nhân dân thị xã, Ủy ban nhân dân thị xã và các cơ quan liên quan trình theo trình tự quy định tại Điều 85 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và Điều 137 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

Chương VI

NHỮNG ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO KỲ HỌP CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THỊ XÃ

Điều 27.

Tổ chức việc tiếp dân và tiếp nhận đơn, thư của công dân trong thời gian diễn ra kỳ họp của Hội đồng nhân dân thị xã do Văn phòng Cấp uỷ - Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thị xã đảm nhiệm.

Điều 28.

Các điều kiện cần thiết đảm bảo cho việc tổ chức kỳ họp do Văn phòng Cấp uỷ - Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thị xã đảm nhiệm dưới sự chỉ đạo của Thường trực Hội đồng nhân dân thị xã./.